

Số: **33**/2022/QĐ-UBND

*Đăk Nông, ngày 29 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đăk Nông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 10 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo Chương trình Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBDT ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc, quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 49/TTr-SKH ngày 28 tháng 7 năm 2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2022.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Nhu Điều 3;
- Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG trung ương (b/c);
- Các Bộ, ngành: KHĐT, TC, TP, NNPTNT, LĐTBXH, UBND (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- UBTTQVN tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các TV BCĐ các CT của tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND cấp xã;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đăk Nông;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT, KT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Văn Mười**

**QUY ĐỊNH**  
**Về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình  
mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông về:

1. Lập và giao kế hoạch thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm.

2. Phân cấp quản lý thực hiện các chương trình MTQG.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức tham gia quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong quá trình thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3. Nguyên tắc trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG**

1. Thực hiện theo Điều 4 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG (Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).

2. Phân công, phân cấp rõ trách nhiệm của các chủ thể có liên quan để đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các ngành, các cấp, địa phương trong việc quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG.

**Điều 4. Các cơ quan chủ trì các chương trình MTQG; cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần (được gọi là chủ trì dự án thành phần) các chương trình MTQG**

1. Các cơ quan chủ trì các chương trình MTQG

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố (UBND cấp huyện) chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Ban Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

## 2. Các cơ quan chủ trì dự án thành phần các chương trình MTQG

Các cơ quan cấp tỉnh chủ trì dự án thành phần thuộc các chương trình MTQG là các cơ quan tương ứng với các Bộ, ngành Trung ương chủ trì, hướng dẫn thực hiện các dự án thành phần của các chương trình MTQG được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Dân tộc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội nông dân tỉnh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đăk Nông, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

## Chương II

### LẬP VÀ GIAO KẾ HOẠCH VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 5 NĂM VÀ HẰNG NĂM

#### **Điều 5. Lập, phê duyệt và giao kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm**

1. Việc lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm của tỉnh được thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch chương trình MTQG giai đoạn 5 năm.

2. Căn cứ lập kế hoạch: Thực hiện theo khoản 2 Điều 6 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

#### 3. Trình tự lập, phê duyệt, giao kế hoạch

a) UBND cấp huyện, các cơ quan chủ trì dự án thành phần và các cơ quan, đơn vị có liên quan lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG gửi cơ quan chủ trì chương trình MTQG để tổng hợp.

b) Cơ quan chủ trì chương trình MTQG chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp, lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG của tỉnh báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh.

d) Sau khi có Nghị quyết của HĐND tỉnh

- Các cơ quan chủ trì chương trình MTQG hoàn chỉnh kế hoạch thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 5 năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 5 năm của tỉnh và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan chủ chương trình MTQG để theo dõi.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình MTQG tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước theo từng chương trình MTQG và chi tiết đến nội dung, dự án thành phần, mục tiêu, nhiệm vụ và danh mục dự án đầu tư ưu tiên (nếu có) cho các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan theo quy định, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan chủ chương trình MTQG để theo dõi.

d) UBND cấp huyện giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

4. Nội dung kế hoạch: Thực hiện theo khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

#### **Điều 6. Lập và giao kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm**

1. Việc lập kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện cùng thời điểm lập kế hoạch phát triển - kinh tế xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.

##### **2. Căn cứ lập kế hoạch:**

Căn cứ Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các quy định có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG năm kế hoạch cho các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

##### **3. Trình tự lập, phê duyệt, giao kế hoạch:**

a) UBND cấp xã lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG của xã theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP; đề xuất danh mục công trình chi tiết và nhu cầu vốn (ngân sách các cấp và huy động tự nguyện của cộng đồng) trình HĐND cấp xã thông qua và gửi UBND cấp huyện tổng hợp;

b) Các sở, ban ngành và UBND cấp huyện lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG năm sau của cấp mình gửi cơ quan chủ trì chương trình MTQG tổng hợp; đồng thời, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính để theo dõi.

c) Cơ quan chủ trì chương trình MTQG chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp kế hoạch từ các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan

để lập kế hoạch trên địa bàn tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG của tỉnh báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh cho ý kiến.

đ) Sau khi có Nghị quyết của HĐND tỉnh

- Các cơ quan chủ trì chương trình MTQG hoàn chỉnh kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm của tỉnh và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan chủ chương trình MTQG để theo dõi.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình MTQG tham mưu UBND tỉnh giao dự toán ngân sách nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ, danh mục dự án thực hiện các chương trình MTQG hằng năm cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan chủ chương trình MTQG để theo dõi.

e) UBND cấp huyện giao dự toán ngân sách nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm thực hiện các chương trình MTQG cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG hằng năm thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

4. Nội dung kế hoạch: Thực hiện theo khoản 2 Điều 7 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

### **Chương III PHÂN CẤP QUẢN LÝ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

#### **Điều 7. Quy định về quản lý các dự án đầu tư xây dựng**

##### **1. Chủ đầu tư**

a) Ban Quản lý xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ban Quản lý xã) làm chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã. Đối với các công trình có yêu cầu kỹ thuật cao, đòi hỏi có trình độ chuyên môn Ban Quản lý xã không đủ năng lực và không nhận làm chủ đầu tư thì UBND cấp huyện giao cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc đủ năng lực làm chủ đầu tư và có sự tham gia của UBND cấp xã.

b) UBND cấp huyện giao cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc có đủ năng lực làm chủ đầu tư dự án quy mô cấp huyện, liên xã, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

c) Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh làm chủ đầu tư dự án do cấp tỉnh quản lý, các dự án có quy mô liên huyện; dự án khác do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

**2. Thẩm định, quyết định đầu tư dự án (Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật)**

a) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư thông thường

Việc thẩm định, quyết định đầu tư dự án được thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và quy định hiện hành về phân công, phân cấp thẩm định, phê duyệt dự án trên địa bàn tỉnh.

b) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù

Việc thẩm định, quyết định đầu tư dự án (phê duyệt Hồ sơ xây dựng công trình) thực hiện theo quy định tại Điều 16, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

**3. Quyết toán dự án hoàn thành**

Trình tự, thủ tục, hồ sơ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 8. Quy định về quản lý thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng**

**1. Chủ đầu tư**

a) Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

- UBND cấp huyện làm chủ đầu tư các dự án, kế hoạch liên kết (gọi chung là dự án) phạm vi trong huyện.

- Các cơ quan chủ trì dự án thành phần thuộc chương trình MTQG làm chủ đầu tư các dự án trong phạm vi liên huyện; đối với dự án có sự lồng ghép về nguồn vốn, chủ đầu tư là cơ quan chủ trì dự án thành phần có tỷ lệ cơ cấu nguồn vốn lớn nhất trong tổng chi phí dự án.

- Các trường hợp khác, UBND tỉnh quyết định từng dự án cụ thể.

b) Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

UBND cấp xã làm chủ đầu tư các dự án, phương án sản xuất (gọi chung là dự án) do cộng đồng dân cư thực hiện trên địa bàn xã. Trường hợp không đủ năng lực, UBND cấp xã có văn bản đề nghị UBND cấp huyện giao cơ quan chuyên môn trực thuộc làm chủ đầu tư.

**2. Phê duyệt dự án**

a) Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án thực hiện trong phạm vi liên huyện; Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt dự án phạm vi trong huyện.

b) Dự án phát triển sản xuất cộng đồng

Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và các quy định của pháp luật hiện hành.

**3. Quyết toán dự án hoàn thành**

Trình tự, thủ tục, hồ sơ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật hiện hành.

## Chương IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### **Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì chương trình MTQG**

1. Giúp UBND tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện chương trình MTQG được phân công quản lý theo chức năng, nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đăk Nông, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về quản lý, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các chương trình MTQG.

2. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai các nội dung có liên quan cơ chế, chính sách để thực hiện các nội dung liên quan đến cơ chế chính sách để thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành trung ương sửa đổi, bổ sung quy định (nếu có).

3. Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình MTQG.

5. Trực tiếp triển khai các dự án thuộc chương trình MTQG được phân công thực hiện đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát, lãng phí; quyết toán kinh phí này theo quy định.

6. Hướng dẫn tổ chức thực hiện các chương trình MTQG cho các sở, ban ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ.

7. Thực hiện công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo quy định.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì dự án thành phần**

1. Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm gửi cơ quan chủ trì chương trình MTQG để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Trực tiếp triển khai các dự án thành phần thuộc chương trình MTQG được phân công đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát lãng phí; quyết toán kinh phí này theo quy định.

3. Hướng dẫn thực hiện dự án thành phần thuộc các chương trình MTQG cho các sở, ban ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác giám sát, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; thực hiện chế độ báo cáo giám sát, đánh giá việc thực hiện dự án thành phần thuộc các chương trình MTQG theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo quy định.

## **Điều 11. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Tổng hợp, điều phối chung các chương trình MTQG; tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh trong chỉ đạo quản lý chung, điều hành thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu đề xuất UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình MTQG.

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác giám sát, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các chương trình MTQG theo quy định.

5. Tổng hợp chung báo cáo giám sát, đánh giá các chương trình MTQG theo định kỳ hoặc đột xuất để tham mưu UBND tỉnh báo cáo bộ, ngành trung ương và các cơ quan chủ chương trình; đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền trong việc triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

## **Điều 12. Sở Tài chính**

1. Có ý kiến thẩm định đối với phương án phân bổ vốn sự nghiệp (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương) các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp theo quy định.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng, quản lý kinh phí, cơ chế thanh toán, quyết toán các nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG 5 năm và hằng năm.

## **Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và các tổ chức đoàn thể có liên quan**

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chủ trì chương trình MTQG, cơ quan chủ trì dự án thành phần và các địa phương trong xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện các chương trình MTQG cho các sở, ban ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện giám sát cộng đồng đối với các chương trình MTQG theo quy định.

## **Điều 14. Trách nhiệm của UBND cấp huyện**

1. Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ và các quy định hiện hành.

2. Hướng dẫn, triển khai thực hiện các chương trình MTQG theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn chuyên môn của các cơ quan cấp tỉnh; phân công

rõ trách nhiệm cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc quản lý và UBND cấp xã trong việc tổ chức thực hiện theo nguyên tắc tăng cường phân cấp cho cơ sở và đề cao tinh thần trách nhiệm của từng địa phương, đơn vị trên địa bàn, phát huy tính dân chủ ở cơ sở; thực hiện lòng ghép nguồn vốn các chính sách, chương trình, dự án, nguồn đóng góp của cộng đồng.

3. Triển khai xây dựng kế hoạch, tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn; đồng thời bố trí kinh phí đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương theo tỷ lệ quy định để thực hiện các chương trình MTQG.

4. Sử dụng kinh phí của các chương trình MTQG theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng với các tiêu chuẩn, định mức phân bổ vốn theo quy định; chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

5. Thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá việc thực hiện chương trình MTQG trên địa bàn theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo quy định.

#### **Điều 15. Trách nhiệm của UBND cấp xã**

1. Chịu trách nhiệm quản lý, triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã theo các quy định hiện hành.

2. Quản lý, sử dụng kinh phí của các chương trình MTQG theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm; tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với Kế hoạch thực hiện từng chương trình MTQG.

3. Chịu trách nhiệm về việc xác định đối tượng thụ hưởng các chính sách, dự án thuộc Kế hoạch được triển khai trên địa bàn; thông báo công khai, minh bạch về đối tượng thụ hưởng, mức vốn kế hoạch, quyết toán kinh phí từng năm và cả giai đoạn của các chương trình MTQG.

4. Tổ chức quản lý, bảo vệ và sử dụng có hiệu quả công trình trên địa bàn thuộc chương trình MTQG sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

5. Thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp) để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương./.